

## THÔNG BÁO

### Kết quả xét duyệt lộ trình đầu tư, sửa chữa các công trình từ nguồn vốn đóng góp của nhân dân năm 2022-2023.

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 13/3/2023 của HĐND thị trấn về thông qua Phương án huy động nhân dân đóng góp để đầu tư xây dựng mương thoát nước và xây dựng, sửa chữa, nâng cấp mặt đường các tuyến đường giao thông ven đô giai đoạn 2023-2025;

Ngày 05/4/2023, UBND thị trấn đã tổ chức cuộc họp với Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBNDTTQVN thị trấn và đã thống nhất danh mục, lộ trình đầu tư các công trình, hạng mục công trình từ vốn đóng góp của nhân dân, cụ thể như sau:

**I. Nguồn vốn:** Nguồn vốn huy động nhân dân đóng góp năm 2022, 2023 dự kiến: **844.572.029**, trong đó:

+Kinh phí huy động chung của nhân dân trên toàn địa bàn: **740.000.000đồng**, gồm kinh phí huy động năm 2022 chuyển sang: **395.000.000 đồng**, kinh phí dự kiến huy động năm 2023: **345.000.000đồng**.

+Kinh phí huy động của các hộ dân hưởng lợi trực tiếp: **104.572.029** đồng (*chưa bao gồm kinh phí hỗ trợ giải phóng mặt bằng*).

-Tổng kinh phí dự kiến đầu tư: **737.252.000 đồng**, trong đó:

+ Sử dụng kinh phí huy động chung: **632.679.971đồng**.

+ Kinh phí huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **104.572.029 đồng** (*chưa bao gồm kinh phí hỗ trợ giải phóng mặt bằng*).

**II. Danh mục đầu tư theo thứ tự ưu tiên như sau:**

**1. Công trình đường hẻm TDP 13:**

**a. Dự toán công trình: 102.048.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	44.876.661 đ
Chi phí Nhân công:	31.646.717 đ
Chi phí Máy thi công:	12.828.336 đ
Thuế giá trị gia tăng:	8.935.171 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	98.286.885 đ
Chi phí quản lý dự án:	1.974.673 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	1.787.034 đ

**b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp chung của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **85.048.000** đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **17.000.000** đồng.

## **2. Công trình đường hầm TDP 9:**

**a. Dự toán công trình: 101.959.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	50.116.118 đ
Chi phí Nhân công:	32.321.132 đ
Chi phí Máy thi công:	6.836.870 đ
Thuế giá trị gia tăng:	8.927.412 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	98.201.532 đ
Chi phí quản lý dự án:	1.972.958 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	1.785.482 đ

### **b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **89.030.547** đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **12.928.453** đồng.

## **3. Công trình đường hầm TDP 3:**

**a. Dự toán công trình: 87.180.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	42.078.481 đ
Chi phí Nhân công:	27.032.707 đ
Chi phí Máy thi công:	7.222.529 đ
Thuế giá trị gia tăng:	7.633.372 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	83.967.088 đ
Chi phí quản lý dự án:	1.686.975 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	1.526.674 đ

### **b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **73.663.647** đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **13.516.353** đồng.

## **4. Công trình đường hầm TDP 4:**

**a. Dự toán công trình: 78.927.000** đồng trong đó:

Chi phí Vật liệu:	34.602.681 đ
Chi phí Nhân công:	18.944.130 đ
Chi phí Máy thi công:	15.561.187 đ
Thuế giá trị gia tăng:	6.910.800 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	76.018.798 đ
Chi phí quản lý dự án:	1.527.287 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	1.382.160 đ

### **b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **69.454.935** đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **9.472.065** đồng.

## **5. Công trình đường hầm TDP 01:**

**a. Dự toán công trình: 92.156.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	47.086.751 đ
-------------------	--------------

Chi phí Nhân công:	30.605.977 đ
Chi phí Máy thi công:	2.996.920 đ
Thuế giá trị gia tăng:	8.068.965 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	88.758.612 đ
Chi phí quản lý dự án:	1.783.241 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	1.613.793 đ

**b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **76.853.012**đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **15.302.988**đồng.

**6. Công trình đường hầm TDP 12:**

**6.1. Công trình mương thoát nước đoạn hộ Lê Thị Vững dài L=80m**

**a. Dự toán công trình: 60.616.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	30.717.389 đ
Chi phí Nhân công:	19.360.124 đ
Chi phí Máy thi công:	2.996.919 đ
Thuế giá trị gia tăng:	5.307.443 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	58.381.875 đ
Chi phí quản lý dự án:	1.172.945 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	1.061.489 đ

**b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **50.935.938**đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **9.680.062**đồng.

**6.2. Công trình cống bản đoạn nhà ông Lương Đăng Thịnh**

**a. Dự toán công trình: 31.527.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	15.717.719 đ
Chi phí Nhân công:	11.127.750 đ
Chi phí Máy thi công:	758.526 đ
Thuế giá trị gia tăng:	2.760.400 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	30.364.395 đ
Chi phí quản lý dự án:	610.048 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	552.080 đ

**b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **24.850.350**đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **6.676.650**đồng.

**7. Công trình đường hầm TDP 5:**

**7.1. Công trình mương thoát nước đoạn từ nhà ông Sơn đến nhà ông Dương**

**a. Dự toán công trình: 160.993.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	80.412.616 đ
-------------------	--------------

Chi phí Nhân công:	50.709.078 đ
Chi phí Máy thi công:	9.841.424 đ
Thuế giá trị gia tăng:	14.096.312 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	155.059.430 đ
Chi phí quản lý dự án:	3.115.285 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	2.819.262 đ

**b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **145.780.276**đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **15.212.724**đồng.

7.2. Công trình mặt đường bê tông xi măng

**a. Dự toán công trình: 21.846.000** trong đó:

Chi phí Vật liệu:	13.212.942 đ
Chi phí Nhân công:	4.782.734 đ
Chi phí Máy thi công:	1.133.023 đ
Thuế giá trị gia tăng:	1.912.870 đ
Chi phí xây dựng sau thuế:	21.041.569 đ
Chi phí quản lý dự án:	422.744 đ
Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án:	382.574 đ

**b. Cơ cấu vốn:**

- Vốn đóng góp của nhân dân trên địa bàn thị trấn: **17.063.266**đồng.
- Vốn đã huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp: **4.782.734**đồng.

**III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:**

**1. UBND thị trấn:**

**a.** Mời, làm việc thống nhất với Tổ trưởng các Tổ dân phố để xác định chủ thể, phương thức thi công; tạm ứng và thanh toán công trình, cụ thể:

+Nếu Tổ dân phố và cộng đồng dân cư tự thi công, UBND thị trấn sẽ tạm ứng kinh phí theo tiến độ và cơ cấu vốn của công trình (*bao gồm: Chi phí vật liệu, máy thi công và hỗ trợ một phần chi phí nhân công theo tỷ lệ quy định tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 13/3/2023 của HĐND thị trấn*) và tổ chức nghiệm thu, thanh, quyết toán công trình.

+Trong trường hợp các Tổ dân phố, cộng đồng dân cư không tự tổ chức thi công, UBND thị trấn thông báo tổng kinh phí huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp đối với công trình, Tổ dân phố tiến hành rà soát, lập bộ và tổ chức thu tiền, nộp tiền về UBND thị trấn trước khi tổ chức thi công; UBND thị trấn sẽ thuê nhà thầu thi công và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

**b.** Đối với những công trình mặc dù đã được xét duyệt, lập hồ sơ dự toán, nhưng không huy động được kinh phí đối ứng của các hộ hưởng lợi trực tiếp, UBND thị trấn sẽ tiếp tục triển khai cho các Tổ dân phố rà soát, đăng ký danh mục khác, kèm theo khả năng đối ứng của các hộ hưởng lợi trực tiếp, để báo cáo TT Đảng uỷ, TT HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN thị trấn bổ sung danh mục đầu tư thay thế.

## **2. Các Tổ dân phố:**

Tổ dân phố tổ chức họp các hộ hưởng lợi trực tiếp để quyết định chủ thể thi công (*Tổ dân phố, cộng đồng dân cư tự tổ chức thi công hoặc đề nghị UBND thị trấn họp đồng thi công*). Trong trường hợp không tự tổ chức thi công, thì căn cứ vào tổng mức huy động của các hộ hưởng lợi trực tiếp đã được xác định trong dự toán công trình để rà soát, lập bộ, tổ chức thu tiền, nộp về UBND thị trấn trước khi phối hợp tổ chức thi công.

Tổ dân phố tiếp tục rà soát, đăng ký danh mục công trình ưu tiên các công trình cấp thiết phục vụ đi lại của nhân dân, chống ngập úng cục bộ, bồi lấp mặt đường, đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường để báo cáo TT Đảng ủy, TT HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN thị trấn bổ sung danh mục đầu tư thay thế

UBND thị trấn thông báo cho các TDP, công chức có liên quan biết, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo UBND thị trấn để xem xét xử lý hoặc báo cáo, xin ý kiến thống nhất của Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND và Ban Thường trực UBMTTQVN thị trấn xử lý./.

### **Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy-HĐND thị trấn;
- TT UBND thị trấn;
- UBMTTQVN thị trấn;
- CC TC-KT;
- CC ĐC -XĐ-ĐT&MT;
- Tổ trưởng các Tổ dân phố;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Cao Sáng**